

**HƯỚNG DẪN XÉT CHỌN GIẢI THƯỞNG
CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

1. Tiêu chí xét chọn giải thưởng công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên

1.1. Vấn đề nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu: Công trình có cách lập luận vấn đề rõ ràng, chỉ ra được các câu hỏi nghiên cứu, vấn đề cần nghiên cứu; xác định rõ được mục tiêu nghiên cứu và các nhiệm vụ nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu (nếu có).

1.2. Phương pháp nghiên cứu và cách tiếp cận

- Công trình nghiên cứu đảm bảo được cách tiếp cận phù hợp
- Công trình nghiên cứu được thực hiện với các phương pháp nghiên cứu (thu thập dữ liệu, xử lý dữ liệu) phù hợp và hiệu quả, tác giả thể hiện được khả năng áp dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên môn.

1.3. Kết quả nghiên cứu

- Công trình nghiên cứu thể hiện khả năng xác định vấn đề nghiên cứu phù hợp của tác giả, có khả năng giải quyết trọn vẹn một vấn đề nghiên cứu (có câu hỏi nghiên cứu, giả thuyết nghiên cứu, chứng minh vấn đề nghiên cứu, kết luận...);

- Công trình nghiên cứu được trình bày có bố cục, hợp logic, diễn đạt rõ ràng, chính xác; phù hợp các yêu cầu về trích dẫn khoa học, mô hình hóa, sơ đồ hóa

1.4. Sản phẩm khoa học: Công trình nghiên cứu có ý nghĩa khoa học, thực tiễn cao, có khả năng đóng góp cho chính tác giả trong học tập, nghiên cứu, phát triển nghiên cứu ở các hoạt động nghiên cứu khác (công bố, tham gia các dự án nghiên cứu, đề tài khoa luận...)

2. Thang điểm: Công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên được chấm theo thang điểm 100, chấm điểm chính xác đến 1 điểm.

Số thứ tự	Tiêu chí	Thang điểm	Điểm chấm	Ghi chú
1	Vấn đề và mục tiêu nghiên cứu	25 điểm		
1.1	Rõ ràng	10 điểm		
1.2	Độc đáo, ý tưởng mới, lĩnh vực nghiên cứu mới	15 điểm		
2	Phương pháp nghiên cứu và tiếp cận	15 điểm		
2.1	Phù hợp	5 điểm		
2.2	Hiện đại	5 điểm		
2.3	Liên ngành	5 điểm		
3	Kết quả nghiên cứu	45 điểm		
3.1	Giải quyết trọn vẹn vấn đề	35 điểm		
3.2	Đóng góp của công trình về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo.	10 điểm		
4	Trình bày công trình	10 điểm		
	Bố cục chặt chẽ, diễn đạt mạch lạc	5 điểm		
	Sử dụng sơ đồ, bảng biểu, mô hình, trích dẫn tài liệu tham khảo...	5 điểm		
5	Điểm thưởng	5 điểm		
	<ul style="list-style-type: none"> - Có công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước hoặc hợp đồng triễn khai tại các đơn vị. - Có bài báo khoa học được trình bày theo đúng mẫu của nhà trường và nội dung bài báo có hàm lượng khoa học cao 			
	Tổng điểm	100 điểm		

QUY CÁCH BÁO CÁO KHOA HỌC

I. Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức của báo cáo tổng kết đề tài:

2.1. Khổ giấy A4 (210 x 297 mm); đóng bìa mica.

2.2. Số trang tối đa là **80 trang** (*không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục*); phông chữ Times New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3 cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2 cm.

2.3. Số thứ tự của trang ở **chính giữa trang, phía trên**.

2.4. Tài liệu tham khảo và phụ lục (*nếu có*): tối đa là 40 trang; Tên các tác giả nước ngoài nêu trong báo cáo tổng kết phải viết theo đúng ngôn ngữ trong tài liệu nguyên bản được trích dẫn.

2.5. Không gạch dưới các từ, câu trong báo cáo tổng kết; không viết lời cảm ơn và không được ký tên.

2.6. Ngôn ngữ sử dụng trong báo cáo tổng kết: Tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Nếu sử dụng ngôn ngữ khác thì yêu cầu phải có bản dịch ra tiếng Việt.

3. Cấu trúc báo cáo tổng kết:

Báo cáo tổng kết đề tài được trình bày theo trình tự sau:

3.1. Bìa báo cáo;

a) Trang bìa chính (*mẫu đính kèm*).

b) Trang bìa phụ (*mẫu đính kèm*).

3.2. Mục lục;

3.3. Danh mục bảng biểu;

3.4. Danh mục những từ viết tắt (xếp theo thứ tự bảng chữ cái);

3.5. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài; lý do lựa chọn đề tài; mục tiêu đề tài; cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

3.6. Kết quả nghiên cứu và phân tích (bàn luận) kết quả: Trình bày thành các chương 1, 2, 3,...; nêu các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này.

3.7. Kết luận và kiến nghị:

a) Phân kết luận: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện. Đánh giá những đóng góp mới của đề tài và khả năng ứng dụng của kết quả nghiên cứu.

b) Phần kiến nghị: Các đề xuất được rút ra từ kết quả nghiên cứu. Đề xuất về các nghiên cứu tiếp theo; các biện pháp cần thiết để có thể ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn đời sống và sản xuất; các kiến nghị về cơ chế, chính sách.

3.8. Tài liệu tham khảo: Tài liệu tham khảo là danh mục sách, báo, tài liệu các loại được sử dụng để tham khảo trong quá trình nghiên cứu. Cần sắp xếp các nguồn tài liệu và các sách xuất bản đã tham khảo để tiến hành đề tài, thông thường được trình bày theo thứ tự: họ và tên tác giả, nhan đề, các yếu tố về xuất bản. Các văn bản được xếp theo trình tự: văn bản pháp qui; sách, báo, tạp chí; bài viết của các tác giả...; trong mỗi loại được xếp theo thứ tự bảng chữ cái.

Kiểu trích dẫn được thực hiện theo quy cách trích dẫn của Tạp chí Khoa học Xã hội và Nhân văn, xem cách trích dẫn tại đây:

<http://journal.ussh.vnu.edu.vn/index.php/vjossch/announcement/view/3>

3.9. Phụ lục (nếu có) bao gồm các bảng biểu, sơ đồ, hình vẽ, bảng liệt kê các tư liệu... để minh họa cho báo cáo tổng kết đề tài.

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

BÁO CÁO TỔNG KẾT

**ĐỀ TÀU THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG
“SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM...**

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc lĩnh vực:

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

BÁO CÁO TỔNG KẾT

ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT GIẢI THƯỞNG

**“SINH VIÊN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC”
NĂM...**

<TÊN ĐỀ TÀI>

Thuộc lĩnh vực:

Sinh viên/nhóm sinh viên thực hiện (kèm mã số sinh viên, tên sinh viên chịu trách nhiệm chính):

Khoa:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài)

Người hướng dẫn chính: <Chức danh khoa học, học vị, họ tên>

Phiếu hướng dẫn tính điểm

Dành cho thư ký tiêu ban

1. Đối với mỗi đề tài NCKH SV, mỗi thành viên tiêu ban (gồm 5 người) sẽ cho điểm vào “Phiếu chấm điểm NCKH năm học 2016-2017”.

2. Thư ký tiêu ban thu lại và tính điểm trung bình của mỗi đề tài như sau:

Điểm hội đồng = (Điểm thành viên 1 + điểm TV 2 + điểm TV 3 + điểm TV 4 + điểm TV 5)/5

Điểm hội đồng chính là điểm cuối cùng và chính thức của báo cáo NCKH (năm nay không tính hệ số điểm của GVHD và GVPB; do đó thư ký hội đồng vẫn đọc nhận xét của GVPB để góp ý thêm cho nhóm trình bày nhưng không lấy điểm)

3. Thư ký tiêu ban gửi lại điểm trung bình của mỗi đề tài ngay sau khi đề tài kết thúc.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI
VÀ NHÂN VĂN
KHOA XÃ HỘI HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM NCKH NĂM HỌC 2016-2017

Tên đề tài:

.....
.....
.....

Điểm nội dung: (7 điểm)

.....
.....

Điểm trình bày: (3 điểm)

.....
.....

Câu hỏi (nếu có):

.....
.....
.....
.....
.....

Tổng điểm:

.....
.....

GIẢNG VIÊN

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
KHOA XÃ HỘI HỌC**

-----@-----

BẢN NHẬN XÉT CÔNG TRÌNH

Nghiên cứu khoa học sinh viên năm học 2016-2017

Tên đề tài:

Mã báo cáo NCKH:

1. Về đề tài

2. Về phương pháp nghiên cứu

3. Về trình bày công trình

4. Nội dung khoa học của công trình

5. Đánh giá chung:

Công trình nghiên cứu có đủ điều kiện trình bày tại Hội nghị NCKHSV cấp Khoa hay không? (Thầy/cô vui lòng click vào ô trống phù hợp)

- Đủ điều kiện --> Nếu đủ điều kiện, thầy/cô vui lòng cho điểm vào phiếu điểm ở trang sau
- Không đủ điều kiện

Hà nội, ngàytháng 4 năm 2017

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI & NHÂN VĂN
KHOA XÃ HỘI HỌC**

-----@-----

**PHIẾU CHẤM ĐIỂM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
NĂM HỌC 2016- 2017**

Tên đề tài:

Mã báo cáo NCKH:

Điểm bằng số:

Điểm bằng chữ:

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2017

Người nhận xét

(Ghi rõ họ tên)